

- Vụ Quản lý đầu tư,
- Ban thanh tra.
- b) Các tổ chức sự nghiệp, nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, tuyên truyền, báo chí, thông tin:
 - Viện Kinh tế đối ngoại (gồm cả Trung tâm thông tin kinh tế đối ngoại),
 - Trường cán bộ kinh tế đối ngoại,
 - Tạp chí kinh tế đối ngoại và báo Ngoại thương.
- c) Các tổ chức đại diện của Bộ Kinh tế đối ngoại ở nước ngoài và ở các tổ chức kinh tế quốc tế gọi là cơ quan đại diện kinh tế—thương mại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- d) Các đơn vị kinh tế, dịch vụ:
 - Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại nghiên cứu trình Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng phương án sắp xếp lại các đơn vị kinh doanh trước đây do Bộ Ngoại thương quản lý.
 - Thành lập Công ty Dịch vụ đầu tư.
- đ) Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại quy định chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn các đơn vị thuộc bộ máy tổ chức nói trên và từng bước sắp xếp, kiện toàn theo hướng đổi mới cơ chế quản lý, chuyển hoạt động kinh tế đối ngoại sang hạch toán kinh doanh, tôn trọng quyền tự chủ của các đơn vị kinh doanh, dịch vụ.
- e) Phòng Thương mại và Công nghiệp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoạt động theo điều lệ riêng, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại về hành chính và tổ chức.

Điều 5. - Nghị định này thay thế các văn bản của Nhà nước về thành lập Bộ Ngoại thương, Ủy ban Kinh tế đối ngoại và Ban Hợp tác chuyên gia của Hội đồng Bộ trưởng.

Điều 6. - Bộ trưởng Bộ Kinh tế đối ngoại, Bộ trưởng các Bộ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương thi hành Nghị định này.

T. M. Hội đồng Bộ trưởng
Quyền Chủ tịch
VÕ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Hội đồng Bộ trưởng số 104-HĐBT ngày 11-6-1988 về việc chuyển giao lực lượng bộ đội biên phòng từ Bộ Quốc phòng sang Bộ Nội vụ.

HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4 tháng 7 năm 1981;
Căn cứ Nghị quyết số 7-NQ/TW ngày 30 tháng 11 năm 1987 của Bộ Chính trị chuyển giao bộ đội biên phòng từ Bộ Quốc phòng sang Bộ Nội vụ;
Để thống nhất lãnh đạo, chỉ huy các lực lượng bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới,

QUYẾT ĐỊNH.

1. Bộ Quốc phòng chuyển giao nhiệm vụ, toàn bộ tổ chức, biên chế, trang bị và cơ sở vật chất — kỹ thuật của lực lượng bộ đội biên phòng sang Bộ Nội vụ. Lực lượng bộ đội biên phòng đặt dưới sự chỉ đạo, chỉ huy toàn diện của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

Việc chuyển giao phải nhanh gọn, chu đáo và làm xong trong tháng 7 năm 1988.

2. Cần ổn định tư tưởng và tổ chức bộ đội biên phòng bảo đảm tốt sự liên tục trong chiến đấu và công tác.

Tổ chức và các chế độ, chính sách đãi ngộ đối với bộ đội biên phòng giữ nguyên như hiện nay cho đến khi có quyết định mới.

3. Bộ Quốc phòng tiếp tục bảo đảm về ngân sách, về hậu cần cho bộ đội biên phòng đến hết năm 1988 và bảo đảm cho bộ đội biên phòng tiếp nhận những loại viện trợ của nước ngoài cho bộ đội biên phòng theo kế hoạch viện trợ (kể từ năm 1987) đã ký kết.

4. Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ sớm ban hành quy chế phối hợp hiệp đồng trong việc xây dựng, trang bị cho bộ đội biên phòng và trong việc bảo vệ an ninh biên giới và chủ quyền quốc gia.

5. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Nội vụ, Chủ nhiệm Ủy ban Nhà nước, Thủ trưởng các cơ quan khác thuộc Hội đồng Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố, đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

T.M. Hội đồng Bộ trưởng
Quyền Chủ tịch
VŨ VĂN KIẾT

QUYẾT ĐỊNH của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 173-CT ngày 13-6-1988
về việc giao Ban Hợp tác Chuyên gia của Hội đồng Bộ trưởng cho Bộ Kinh tế đối ngoại quản lý.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng Bộ trưởng ngày 4-7-1981;

Thực hiện Nghị định số 97-HDBT ngày 1 tháng 6 năm 1988 quy định chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy của Bộ Kinh tế đối ngoại,

QUYẾT ĐỊNH.

Điều 1. — Chuyển giao Bộ Kinh tế đối ngoại quản lý Ban Hợp tác Chuyên gia của Hội đồng Bộ trưởng.